ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:25 /2026/QĐ-UBND	*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 271 /TTr-SNNMT ngày 26/ 3 /2026 về dự thảo Quyết định Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông

1. Lĩnh vực trồng trọt: có 99 định mức kinh tế - kỹ thuật.

2. Lĩnh vực chăn nuôi: có 24 định mức kinh tế - kỹ thuật.

3. Lĩnh vực thủy sản: có 72 định mức kinh tế - kỹ thuật.

4. Lĩnh vực lâm nghiệp: có 61 định mức kinh tế - kỹ thuật.

5. Lĩnh vực hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo và thông tin tuyên truyền: có 26 định mức kinh tế - kỹ thuật.

6. Định mức kinh tế - kỹ thuật về khảo sát, triển khai mô hình: 01 định mức kinh tế - kỹ thuật.

(Chi tiết Định mức kinh tế - kỹ thuật tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *.07* tháng *.4.* năm 2026 và thay thế Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về khuyến nông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVP hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Khuyến nông quốc gia;
- TT: Thành ủy, HĐND thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Nam Hưng